

Số: 28 /KH-SNN

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Luật Thú y 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT qui định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Công điện số 1237/CD-BNN-TY ngày 22/02/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường kiểm soát buôn bán, giết mổ, vận chuyển lợn và sản phẩm của lợn để phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Văn bản số 99/UBND-NLN ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 178/TTr-SNN ngày 21/12/2018;

Căn cứ diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên toàn quốc;

Để chủ động phòng, chống ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH**

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi-rút gây ra cho lợn ở mọi lứa tuổi. Bệnh không lây nhiễm và gây bệnh ở người. Tuy nhiên, bệnh rất nguy hiểm trên đàn lợn gây tỷ lệ chết cao, có thể lên đến 100%. Vi-rút gây bệnh DTLCP có sức đề kháng cao trong môi trường.

Theo thông tin từ Tổ chức Thú y thế giới (OIE), đến nay đã có 20 quốc gia xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và đã có hơn 1,08 triệu con lợn buộc

phải tiêu hủy. Tại Trung Quốc, theo thông tin từ OIE và Tổ chức Nông lương Liên hợp quốc (FAO), từ ngày 03 tháng 8 năm 2018 đến ngày 17 tháng 2 năm 2019, đã có 105 ổ Dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện tại 25 tỉnh (trong đó có tỉnh Vân Nam và Quảng Đông gần biên giới với Việt Nam) và đã có hơn 950 nghìn con lợn các loại buộc phải tiêu hủy.

Tại Việt Nam, từ ngày 01/02/2019 đến ngày 03/3/2019, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 202 hộ, 64 thôn, 33 xã, 14 huyện của 07 tỉnh, thành phố (Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Hà Nội, Hà Nam và Hải Dương); tổng số lợn bị mắc bệnh và tiêu hủy là 4.231 con, với tổng trọng lượng tiêu hủy hơn 297 tấn.

Hiện nay, chưa có vắc-xin và thuốc điều trị đặc hiệu bệnh DTLCP, vì vậy giải pháp phòng bệnh là chính, phát hiện và xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi ở phạm vi nhỏ và chưa lây lan. Các biện pháp chủ yếu như kiểm dịch nhập khẩu, kiểm soát vận chuyển lợn và chăn nuôi an toàn sinh học được nhiều nước đã và đang áp dụng.

Tuyên Quang, là tỉnh có địa bàn giáp ranh với nhiều tỉnh xung quanh (Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hà Giang, Bắc Kạn và Thái Nguyên), cách Thủ đô Hà Nội 160 km, có đường giao thông liên tỉnh đi qua như: Quốc lộ 2; Quốc lộ 2C thuận lợi cho việc vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm của lợn trong nước cũng như từ biên giới vào nội địa nhưng cũng rất khó để kiểm soát, làm tăng nguy cơ lây nhiễm bệnh DTLCP vào địa bàn tỉnh.

Nguy cơ xâm nhiễm bệnh DTLCP vào tỉnh rất cao, đặc biệt là lây nhiễm thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn nhập lậu. Các hoạt động thương mại, du lịch từ các nước, từ các tỉnh đang có dịch vận chuyển sản phẩm thịt lợn, kể cả đã qua chế biến cũng có thể đưa vi rút bệnh DTLCP xâm nhiễm vào địa bàn.

Trong thời gian qua, chăn nuôi của tỉnh phát triển mạnh, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2018 đạt trên 2.563 tỷ đồng chiếm 36,4 % giá trị sản xuất ngành nông nghiệp. Tổng đàn gia súc, gia cầm của tỉnh hiện có 6.055.107 con, trong đó riêng đàn lợn có 596.027 con; chăn nuôi lợn có tốc độ tăng bình quân trên 2 %/năm. Do đó, dịch bệnh xảy ra sẽ gây thiệt hại rất lớn cho ngành chăn nuôi của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1.** Tổ chức thông tin, tuyên truyền để người dân và cộng đồng hiểu rõ mức độ nguy hiểm của DTLCP và chủ động thực hiện phòng, chống. Đồng thời tuyên truyền để người dân hiểu không hoang mang, không tẩy chay, quay lưng với các sản phẩm từ lợn và thịt lợn, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi lợn.

**2.2.** Áp dụng đồng bộ các biện pháp hành chính, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc nhằm giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm bệnh vào địa bàn.

**2.3.** Thực hiện ngay các biện pháp kỹ thuật, lấy mẫu giám sát phát hiện sớm, cảnh báo nhanh và có giải pháp phòng, chống phù hợp, hiệu quả, không để dịch lây lan rộng.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Các nội dung triển khai khi chưa có dịch**

##### **1.1. Chỉ đạo điều hành**

###### **1.1.1. Cấp tỉnh**

- Đề nghị thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp phòng dịch;

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định của pháp luật về Thú y và văn bản chỉ đạo của Trung ương;

- Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; hàng tháng có báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai tại các địa phương; kịp thời khắc phục những bất cập, giải quyết các khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

###### **1.1.2. Cấp huyện**

- Đề nghị thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật, phân công các phòng, ban, các đơn vị trên địa bàn triển khai nhiệm vụ được giao theo các nội dung kế hoạch đề ra.

- Phối hợp các sở, ngành triển khai các hoạt động về chuyên môn trên địa bàn; thực hiện tuyên truyền trên đài truyền thanh; kiểm tra, đôn đốc UBND cấp xã;

###### **1.1.3. Cấp xã**

- Đề nghị thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật; thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của cấp huyện; tổ chức tuyên truyền trên đài truyền thanh; thông tin dịch bệnh đến các khu dân cư.

- Tổ chức các hộ chăn nuôi, buôn bán, giết mổ ký cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thú y về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

#### **1.2. Chuyên môn kỹ thuật**

##### **1.2.1. Về kiểm soát vận chuyển**

- Nghiêm cấm mọi hình thức vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thành lập các Đội kiểm soát lưu động để kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các phương tiện giao thông có vận chuyển lợn, các sản phẩm từ lợn, kể cả thịt lợn đã qua chế biến lưu thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt chú trọng kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn, các sản phẩm từ lợn vào địa bàn theo các tuyến đường Quốc lộ.

- Trường hợp nghi lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu cần thực hiện truy xuất nguồn gốc theo Luật an toàn thực phẩm và Thông tư số 74/2011/TT-BNN ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không đảm bảo an toàn.

- Tiêu hủy đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài vào địa bàn.

#### *1.2.2. Về quản lý chăn nuôi và an toàn sinh học*

- Rà soát, thống kê số lượng, quản lý các cơ sở chăn nuôi lớn và các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn; hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, đảm bảo an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

#### *1.2.3 Về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh*

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì cần lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại các địa phương có mật độ chăn nuôi cao, các địa phương có nhiều khách du lịch.

- Hàng tháng, tổ chức giám sát ở các vùng có nguy cơ cao, mật độ chăn nuôi cao,....

#### *1.2.4. Về tuyên truyền*

- Hằng ngày theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trong nước và các nước đang có dịch để kịp thời cung cấp thông tin cho Đài PTTH tỉnh, Báo Tuyên Quang... về công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi nói chung, bệnh DTLCP nói riêng; thông tin trên Đài truyền thanh truyền hình huyện hàng ngày cho đến khi nguy cơ dịch bệnh giảm. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ sự nguy hiểm của bệnh, đường lây lan bệnh và các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh DTLCP xâm nhiễm vào địa bàn, nhưng tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội. Tuyên truyền, vận động chủ vật nuôi chủ động, tự giác thực hiện triệt để “5 KHÔNG”, cụ thể là: KHÔNG đầu dịch; KHÔNG mua, bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết; KHÔNG giết mổ, tiêu thụ thịt lợn bệnh, lợn chết; KHÔNG vớt lợn chết ra môi trường; KHÔNG sử dụng thức ăn dư thừa chưa qua xử lý nhiệt.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành Thú y của Trung ương và các tỉnh

nắm bắt kịp thời diễn biến tình hình dịch bệnh của các nước, các tỉnh đang có dịch, hàng tuần có thông tin cho cơ sở biết để chủ động phòng, chống bệnh DTLCP.

## **2. Các nội dung triển khai có dịch**

### **2.1. Chỉ đạo điều hành**

- Thực hiện công bố dịch theo quy định của Luật Thú y khi có đủ các điều kiện công bố dịch.

- Ban chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật các cấp thực hiện thực hiện chế độ họp hàng tuần, đột xuất để cập nhật thường xuyên diễn biến dịch bệnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện kịp thời công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện quyết liệt các biện pháp xử lý ổ dịch trên địa bàn; thành lập các Chốt kiểm dịch tạm thời để ngăn chặn, kiểm soát việc giết mổ, vận chuyển lợn, các sản phẩm từ lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp.

### **2.2. Chuyên môn kỹ thuật**

#### **2.2.1. Về tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn bị bệnh, nghi bị bệnh DTLCP**

- Không điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLCP.

- Trường hợp 01 ổ dịch là hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dây chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn: Đối với các địa phương lần đầu tiên phát hiện lợn bị bệnh DTLCP buộc phải tiêu hủy tại chỗ toàn đàn trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh DTLCP. Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn lợn liên kế với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm.

Tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng 48 giờ việc tiêu hủy được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của DTLCP mà không nhất thiết phải chờ có kết quả xét nghiệm nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dây chuồng riêng biệt thì tiêu hủy tại chỗ toàn bộ lợn trong chuồng, dây chuồng có lợn bệnh; các dây chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu phát hiện dương tính hoặc xét thấy có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn, sản phẩm của lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

#### **2.2.2. Về khoanh vùng ổ dịch**

- Ổ dịch là trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị cấp xã nơi phát hiện vi-rút DTLCP.

- Vùng dịch là xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần

trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi-rút DTLCP.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi-rút DTLCP.

- Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời thực hiện việc theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định virút DTLCP.

### 2.2.3. Về dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp. Cơ sở chăn nuôi trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được cấp “Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật” đối với các bệnh khác, có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP. Căn cứ tình hình thực tế, Chi cục Chăn nuôi và Thú y điều chỉnh, xác định vùng bị dịch uy hiếp phù hợp để áp dụng giải pháp dừng vận chuyển.

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ lợn thì được phép giết mổ lợn tại chỗ dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm.

### 2.2.4. Về quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở và vùng an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng tối đa theo qui mô chăn nuôi.

### 2.2.5. Về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

- Trạm Chăn nuôi và Thú y tổ chức lấy mẫu đối với lợn nghi mắc bệnh, lợn chết không rõ nguyên nhân trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát và gửi đến phòng thí nghiệm thuộc Cục Thú y để xét nghiệm bệnh DTLCP.

### 2.2.6. Về tuyên truyền

Hằng ngày cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang điện tử để tuyên truyền rộng rãi đến người chăn nuôi và toàn người dân về diễn biến dịch bệnh trên địa bàn, trong cả nước và các nước đang có dịch, các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh DTLCP lây lan ra diện rộng.

## III. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

**1. Ngân sách tỉnh:** Kinh phí là 5.068.000.000 đồng đã được bố trí tại Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 (Sở Nông nghiệp và PTNT đã phân bổ tại Quyết định số 442/QĐ-SNN ngày 30/12/2018). Trong đó, tập trung vào các hoạt động: Lấy mẫu xét nghiệm; tập huấn Nhân viên Thú y xã; mua hóa chất khử trùng; mua vắc xin thông thường hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi xã khó khăn của tỉnh (xã thuộc vùng II, vùng III).

**2. Ngân sách huyện, xã:** Đề nghị UBND cấp huyện, xã chủ động bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn, gồm: Thông tin tuyên truyền, tập huấn; mua vật tư, hóa chất khử trùng (cấp cho các chợ thực hiện khử trùng mỗi phiên chợ, cơ sở giết mổ,...); tiêu hủy lợn mắc bệnh; hội nghị, kiểm tra, Đội kiểm soát lưu động cấp huyện, lập các Chốt kiểm dịch;... Trường hợp vượt khả năng ngân sách, các địa phương đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**3. Kinh phí của người dân:** Đề nghị người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

**4. Kinh phí tiêu hủy lợn khi có dịch:** Theo thực tế phát sinh các ổ dịch; trường hợp vượt khả năng ngân sách của tỉnh, đề xuất Trung ương hỗ trợ theo qui định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành, thị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này, là cơ quan thường trực phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra, đôn đốc triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh;

a) Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh:

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật để chỉ đạo, điều hành; ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể cho phù hợp với tình hình dịch bệnh và quy định của pháp luật; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các biện pháp phòng dịch.

- Đề xuất thành lập các Đội kiểm soát lưu động cấp tỉnh (gồm các lực lượng: Công an, Thú y, Quản lý thị trường...) để kiểm soát vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn trên các trục đường giao thông.

- Đề xuất các cuộc họp triển khai các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh DTLCP với thành phần đại diện các ban ngành, UBND các huyện, các tổ chức chính trị xã hội.

- Tổ chức triển khai Tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất.

- Đề xuất các nguồn lực của địa phương nhanh chóng thực hiện các biện pháp bao vây, không chế, dập tắt dịch bệnh, ngăn chặn dịch lây lan (trường hợp dịch bệnh xảy ra); kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức chống dịch bệnh động vật của chính quyền địa phương.

- Đề nghị Trung ương hỗ trợ về kỹ thuật, vật tư, kinh phí để tổ chức xử lý ổ dịch, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan diện rộng theo quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ (khi có dịch bệnh xảy ra).

b) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát vệ sinh thú y tại các cơ sở chăn nuôi, giết mổ lợn; tuyên truyền áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, đặc biệt tại các cơ sở chăn nuôi nằm trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm, các vùng chăn nuôi trọng điểm.

- Thành lập và cử Đội ứng phó nhanh trực tiếp đến các địa phương để hỗ trợ tổ chức chống dịch khi có dịch xảy ra.

- Tổ chức giám sát, lấy mẫu xét nghiệm xác định lưu hành bệnh DTLCP tại vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và các vùng có nguy cơ cao để kịp thời phát hiện và xử lý khi phát hiện bệnh.

- Thực hiện việc báo cáo cho Cục Thú y theo đúng quy định tại Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT; hằng ngày cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trên các kênh truyền thông của địa phương.



c) Thành lập đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc triển khai chỉ đạo của trung ương, UBND tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả phòng, chống dịch, kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch, khắc phục hậu quả do dịch bệnh gây ra và khôi phục chăn nuôi sau dịch bệnh động vật.

## **2. Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị**

### **2.1. Công an tỉnh**

Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành, thị theo dõi, nắm bắt tình hình, lập danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động, buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu; để kịp thời bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm soát phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển, tiêu thụ lợn, các sản phẩm từ lợn (trường hợp có dịch xảy ra).

### **2.2. Cục Quản lý thị trường (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 389)**

Phối hợp với lực lượng Thú y, Công an, Thanh tra Giao thông, các cơ quan liên quan, tập trung kiểm tra, ngăn chặn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh trái phép động vật, sản phẩm động vật đặc biệt là vận chuyển trái phép lợn, các sản phẩm của lợn trái phép vào địa bàn tỉnh Phú Thọ.

### **2.3. Sở Công Thương**

- Chỉ đạo UBND cấp huyện, xã tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh lợn và sản phẩm của lợn tại các chợ trên địa bàn.

- Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường.

**2.4. Sở Giao thông Vận tải:** Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường, Thú y, Công an đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển lợn, các sản phẩm từ lợn không rõ nguồn gốc tại các ga tàu, bến xe, đầu mối giao thông.

**2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống bệnh DTLCP.

**2.6. Sở Tài Chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với Sở NN&PTNT cân đối, bố trí kinh phí chống dịch theo khả năng ngân sách; báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

### **2.7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT-TH tỉnh, Báo Tuyên Quang**

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường tuyên truyền phòng chống bệnh DTLCP trên các phương tiện thông tin đại chúng; đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời để người dân hiểu rõ, tránh gây hoang mang xã hội; có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh DTLCP.

### **2.8. UBND các huyện, thành phố**

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật để chỉ đạo, điều hành; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các biện pháp phòng dịch; xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn, ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể cho phù hợp với tình hình dịch bệnh và qui định của pháp luật.

- Chủ động bố trí nguồn lực để chủ động phòng ngừa và ứng phó khi có dịch xảy ra trên địa bàn; phối hợp với Sở nông nghiệp và PTNT triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch theo nội dung kế hoạch này.

- Tăng cường lực lượng làm việc tại các Trạm Kiểm dịch động vật trên địa bàn; thành lập Đội kiểm soát lưu động (gồm các lực lượng: Công an, Thú y, Quản lý thị trường) để kiểm soát vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn lưu thông trên địa bàn quản lý; trọng tâm kiểm soát các tại đầu mối giao thông và các địa bàn giáp ranh với các tỉnh.

- Rà soát, dự phòng sẵn các phương án tiêu hủy, nơi chôn, đốt lợn, sản phẩm lợn nếu phát hiện dương tính hoặc nghi nhiễm bệnh DTLCP, đặc biệt trong các trường hợp phải tiêu hủy số lượng lớn (hàng trăm, có thể hàng nghìn con lợn); bao gồm cả hóa chất, dụng cụ và phương tiện vận chuyển từ nơi phát hiện lợn dương tính đến nơi tiêu hủy.

- Tổ chức rà soát, thống kê tổng đàn cụ thể theo số trại, số hộ chăn nuôi của từng địa phương, để có số liệu ước tính chính xác kinh phí ứng phó, xử lý và kiểm soát kịp thời khi dịch bệnh xảy ra; đồng thời gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp chung của tỉnh;

- Rà soát các chợ, điểm trung chuyển, tập kết lợn sống trên địa bàn, các cơ sở giết mổ lợn tập trung, đặc biệt các địa bàn có buôn bán lợn sống không rõ nguồn gốc để giám sát, thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; xây dựng phương án đóng cửa chợ, nơi buôn bán lợn, các sản phẩm của lợn và có các biện pháp xử lý khi phát hiện có vi-rút DTLCP.

- Chỉ đạo UBND cấp xã: Tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; thành lập các Đội kiểm soát lưu động (gồm các lực lượng: Công an, Dân quân tự vệ, thú y, Khuyến nông ...) để tổ chức giám sát tại các chợ, các điểm kinh doanh buôn bán, cơ sở giết mổ lợn trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở để người dân hiểu đúng về bệnh DTLCP tránh tâm lý hoang mang, giấu dịch, bán chạy làm phát tán lây lan dịch bệnh; xử lý chôn hủy lợn chết không để vứt ra ngoài môi trường; phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện lấy mẫu giám sát bệnh DTLCP theo quy định;

**2.9. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh:** Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, hội viên, đoàn viên huy động lực lượng tích cực tham gia phòng, chống bệnh DTLCP; tăng cường giám sát, tố giác các hành vi giấu dịch, bán chạy, buôn bán vận chuyển, giết mổ lợn bệnh với cơ quan chức năng; tuyên truyền vận động người dân hiểu đúng về bệnh DTLCP là bệnh không lây sang người để người dân không tẩy chay các sản phẩm từ thịt lợn.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Kế hoạch này sẽ được cập nhật và điều chỉnh thường xuyên tùy theo diễn biến tình hình dịch trên địa bàn tỉnh và những thông tin cập nhật về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các Sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban MTTQ tỉnh
- Các sở, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh
- UBND các huyện, thành phố
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Phòng KH-TC Sở;
- Chi cục CN và TY;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu: VT.

P.hợp  
T.hiện;

Thực  
hiện;

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đại Thành**

**DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền	Diễn giải
<b>TỔNG KINH PHÍ</b>					<b>430,440,000</b>	
<b>A</b>	<b>KINH PHÍ PHÒNG DỊCH- KHI CHƯA CÓ DỊCH XẢY RA</b>	<b>Đồng</b>			<b>320,440,000</b>	
<b>I</b>	<b>Lấy mẫu xét nghiệm</b>				<b>31,040,000</b>	
1	Phí xét nghiệm bằng phương pháp Real time -RT-PCR	Mẫu	100			Cục Thú y hỗ trợ
2	Công tác phí cho cán bộ đi lấy mẫu	Ngày công	50	120,000	6,000,000	
3	Vật tư lấy mẫu				14,540,000	
-	Xi lanh nhựa loại 10ml	Chiếc	100	2,000	200,000	
-	Kim lấy máu	Chiếc	100	1,500	150,000	
-	Găng tay y tế	Hộp	3	120,000	360,000	
-	Khẩu trang y tế	Hộp	3	110,000	330,000	
-	Bộ dụng cụ Thú y để lấy mẫu	Bộ	15	300,000	4,500,000	13 trạm chăn nuôi x 01bộ/trạm; 01 trạm Chẩn đoán x 01 bộ/trạm; phòng Thú y x 01 bộ
-	Khay inox đựng dụng cụ, đựng mẫu	Chiếc	15	100,000	1,500,000	
-	Hộp xốp vận chuyển mẫu	Chiếc	30	150,000	4,500,000	
-	Đá khô bảo quản mẫu	Túi	150	20,000	3,000,000	
4	Vận chuyển mẫu xét nghiệm đi Hà Nội	Chuyến	30	350,000	10,500,000	Mẫu phải bảo quản, vận chuyển ngay trong ngày nên khi lấy được mẫu phải vận chuyển ngay đi Hà Nội
<b>II</b>	<b>Hội thảo, tuyên truyền</b>				<b>52,000,000</b>	
1	Hội thảo, tuyên truyền hướng dẫn biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho các hộ chăn nuôi	Lớp	13	4,000,000	52,000,000	
<b>III</b>	<b>Chi phí kiểm tra, kiểm soát vận chuyển</b>				<b>122,400,000</b>	
1	Hỗ trợ công tác phí cho các Đội kiểm soát lưu động cấp tỉnh					Dự kiến hoạt động 3 tháng
	Hỗ trợ công tác phí đội kiểm soát lưu động	Ngày	66	200,000	79,200,000	03 người/tổ x 2 tổ x 66 ngày
	Chi phí làm ngày nghỉ, ngày lễ	Ngày	24	300,000	43,200,000	03 người/tổ x 2 tổ x 24 ngày
2	Đội kiểm soát lưu động cấp huyện, xã					Do UBND cấp huyện, xã bố trí kinh phí

<b>IV</b>	<b>Hoá chất, vật tư</b>				<b>115,000,000</b>	
1	Hóa chất khử trùng					Sử dụng nguồn dự trữ của tỉnh
2	Vật tư, bảo hộ chống dịch (Quần áo, kính, khẩu trang, gang tay, ủng cao su,..)				45,000,000	Ngân sách tỉnh: 40 người (20 người Chi cục Chăn nuôi và Thú y; 20 người Ban chỉ đạo tỉnh) Ngân sách huyện: Dự tính có khoảng 30 xã (05 huyện) phải thực hiện chống dịch
3	Bình phun động cơ để phun khử trùng chống dịch	Chiếc	5	14,000,000	70,000,000	
<b>B</b>	<b>KINH PHÍ CHỐNG DỊCH KHI CÓ DỊCH XẢY RA</b>				<b>110,000,000</b>	
<b>I</b>	<b>Hóa chất, vôi bột</b>					<b>Do UBND cấp huyện bố trí kinh phí</b>
<b>II</b>	<b>Hỗ trợ tiêu hủy lợn</b>					<b>Theo thực tế dịch bệnh, nếu kinh phí hỗ trợ tiêu hủy lợn sẽ báo cáo, đề xuất hỗ trợ từ Trung ương</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí chỉ đạo, triển khai chống dịch</b>				<b>110,000,000</b>	
1	Chi phí chỉ đạo, kiểm tra	Người	55	2,000,000	110,000,000	- Cấp tỉnh: 55 người (20 thành viên BCD tỉnh, 35 cán bộ Chi cục CN&TY) '- Cấp huyện: Dự kiến 05 huyện có dịch x 40.000.000 triệu/huyện.

